

Số: 189 /BC-UBND

Quảng Lợi, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình thực hiện và kết quả công tác**  
**kiểm soát thủ tục hành chính quý 2 năm 2020**

Thực hiện Công văn của UBND huyện Quảng Điền về việc thực hiện báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) quý 2 năm 2020, UBND xã Quảng Lợi báo cáo tình hình và kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã Quý 2 năm 2020, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Đánh giá tác động TTHC**

Quý 2 Năm 2020 Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi không ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về TTHC. Căn cứ quyết định số 1015/QĐ – UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cửa hiện đại của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, bên cạnh đó UBND xã đã chỉ đạo cán bộ, công chức có liên quan thuwongf xuyên cập nhật, bổ sung các TTHC mới được bổ sung theo quyết định của UBND tỉnh....

Thực hiện các quyết định trên của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi đã tiến hành niêm, yết công khai và thông báo cho nhân dân biết để thực hiện đảm bảo đúng theo qui định.

**2. Thẩm định, thẩm tra TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự án, dự thảo VBQPPL**

Không có

**3. Về công bố, công khai TTHC**

UBND xã đã chỉ đạo cán bộ làm đầu mối kiểm soát TTHC thực hiện tổ chức niêm yết công khai các danh mục Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND xã được UBND tỉnh quy định, tại trụ sở UBND xã, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch. Trong quý II xã đã tổ chức công khai, niêm yết các quyết định ban hành TTHC quy định mới của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung, phê duyệt các thủ tục hành chính theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Để tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân phường đã đặt hòm thư góp ý tại phòng Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã.

**4. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong kỳ: 221 hồ sơ có phụ lục kèm theo

- Kết quả giải quyết TTHC: 213 hồ sơ giải quyết đúng hạn; 04 hồ sơ giải quyết trễ hạn, 04 hồ sơ đang giải quyết.

### **5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC**

Trong quý 2 năm 2020 Ủy ban nhân dân xã không nhận được đơn thư phản ánh, kiến nghị của tổ chức và công dân về Thủ tục hành chính.

### **6. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC**

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, trong quý 2 đã rà soát 43 văn bản. Định kỳ và đột xuất tổ chức khảo sát, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính tại ban ngành, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhằm kịp thời chấn chỉnh những trường hợp thực hiện không đúng quy định, có thái độ gây phiền hà cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp, đồng thời, phát hiện những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện thủ tục hành chính để kiến nghị giải pháp giải quyết kịp thời.

### **7. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Chủ yếu được tuyên truyền thông qua Đài truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã, thông qua các buổi họp ở các thôn và thông báo tại bộ phận một cửa của xã

**8. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC (nếu có)** Không có

### **9. Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

Không có

### **10. Nội dung khác**

Không có

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong quý 2 năm 2020, việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả quan trọng như: TTHC trên nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước đã được thống kê, rà soát, đơn giản hóa và công bố công khai theo đúng quy định; cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC đang dần đi vào hoạt động có hiệu quả; việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định và đạt hiệu quả cao...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát TTHC trong quý 2 năm 2020 vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Việc phối hợp rà soát, cập nhật, trình công bố các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết nhìn chung vẫn còn chậm so với yêu cầu.

- Cán bộ, công chức làm nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát do kiêm nhiệm cho nên thiếu sự chủ động trong việc xin ý kiến chỉ đạo của người có thẩm quyền, việc tổ chức thực hiện một số công việc hiệu quả chưa cao.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA KỲ TIẾP THEO**

1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả các Kế hoạch liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính đề ra; đồng thời, tiến hành kiểm tra các hoạt động có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính để có biện pháp chấn chỉnh, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc tại địa phương.

2. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động thủ tục hành chính, tăng cường nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thủ tục hành chính.

3. Ban hành Quy chế phối hợp công bố thủ tục hành chính trên địa bàn xã Quảng Lợi.

4. Chỉ đạo cán bộ, công chức rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết; đồng thời, cập nhật thủ tục hành chính được công bố vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

6. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động cũng như những kết quả đạt được trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Không có

*Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi về công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý 2 năm 2020.*

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện Quảng Điền;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**HỒ LÀNH**



**Biểu số 05a/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/ TT-VPCP ngày 31/  
10/2017.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ  
(PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH  
(Quý/năm)**

Kỳ báo cáo: Quý 02 Năm 2020  
(Từ ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến ngày 15 tháng 6  
năm 2020)

**Đơn vị báo cáo:**  
Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi  
**Đơn vị nhận báo cáo:**  
Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền  
(Văn phòng UBND huyện)

*Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị*

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý	
	Tổng số	Chia ra		Đã xử lý				Đang xử lý					
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tổng số	Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra			
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính		
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
Không có	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
...													

**Biểu số 06b/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/ TT-VPCP ngày 31/  
10/2017.

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH TẠI UBND CẤP XÃ**  
**(Quý/năm)**  
*(Từ ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến ngày 15 tháng 6*  
*năm 2020)*

**Đơn vị báo cáo:**  
Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi  
**Đơn vị nhận báo cáo:**  
Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền  
(Văn phòng UBND huyện)

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Lĩnh vực Hộ tịch	72	0	0	0	72	72	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Chứng thực	116	0	0	0	116	116	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Nuôi con nuôi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Phổ biến, giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Hòa giải ở cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Tôn giáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Thi đua khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Phát triển Nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Khuyến Nông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Quản lý an toàn đập, hồ chứa nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Tổng số	Đúng thời hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
12	Văn hóa, thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Giáo dục, đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Người có công	3	0	0	0	2	2	0	1	1	0	3	2	0	1
15	Lĩnh vực Đất đai	5	0	0	0	3	0	3	2	2	0	5	3	3	2
16	Lĩnh vực Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Lĩnh vực Kinh tế tập thể - Hợp tác xã	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Bảo trợ xã hội	25	0	0	0	24	23	1	1	1	0	25	24	1	1
19	Khiêu nại, tố cáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Phòng chống tham nhũng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Bảo vệ và chăm sóc trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
22	Phòng chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
24	Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	221	0	0	0	217	213	4	4	4	0	33	29	4	4

**Biểu số 06g/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/ TT-VPCP ngày 31/  
10/2017.

**NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI  
CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỌNG TRONG  
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**(Quý/năm)**

*(Từ ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến ngày 15 tháng 6  
năm 2020)*

**Đơn vị báo cáo:**

Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi

**Đơn vị nhận báo cáo:**

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền

(Văn phòng UBND huyện)

**I. TỔNG HỢP NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN**

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC*

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	<i>Lĩnh vực đất đai</i>	03	Hồ sơ trễ hạn toàn bộ là hồ sơ liên thông cấp huyện giải quyết trễ hạn do lỗi phần mềm cấp huyện	
2	<i>Bảo trợ xã hội</i>	01	Hồ sơ trễ hạn toàn bộ là hồ sơ liên thông cấp huyện giải quyết trễ hạn do lỗi phần mềm cấp huyện	
3				
	Tổng số:			

**II. CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN DO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH**

**1) a1x5:**

STT	Tên TTHC	Nội dung vướng mắc	Văn bản QPPL
(1)	(2)	(3)	(4)
<i>I</i>	<i>Lĩnh vực A</i>		
1	Không có		
2			
<i>II</i>			



1			
2			
3			

**2. a2x3:**

<b>STT</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Nội dung vướng mắc</b>	<b>Văn bản QPPL</b>
(1)	(2)	(3)	(4)
<i>I</i>	<i>Không có</i>		
1			
2			
<i>II</i>			
1			